

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH BÌNH THUẬN
Bản án số: 62/2022/HSST
Ngày: 27/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Triều
Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Việt Sáu
2. Ông Đỗ Văn Hòa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Biện Anh A - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan Thiết: Ông Giang Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

A Giới tính: Nam

- Tên gọi khác: Không.
- Sinh năm: 09/9/1998. Tại: Bình Thuận.
- Nơi thường trú: Khu phố X, phường Y, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.
- Chỗ ở: Khu phố M, phường N, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
- Trình độ học vấn: 12/12.
- Nghề nghiệp: Không.
- Cha: ông T, sinh năm 1970.
- Mẹ: bà N, sinh năm 1972.
- Cùng trú tại: khu phố M, phường N, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.
- Anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 1 trong gia đình.

- Vợ: bà B , sinh năm 2001.

- Con: K , sinh năm 2019.

Cùng trú tại xã H, Aện K , tỉnh Bình Thuận.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Không.

- Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo cáo trạng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21/7/2021, A sử dụng điện thoại 0362982987 gọi cho số điện thoại 0974827772 của người tên C (không rõ nhân thân) hỏi mua 01 hộp 10 gam ma túy loại hàng khay (Ketamine) và 10 viên thuốc lắc với giá 15.000.000 đồng thì C đồng ý bán và hẹn A đến gặp C ở đường D, phường F, thành phố P để giao dịch. Khi đến nơi A đưa cho C số tiền 15.000.000 đồng và nhận 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu màu đỏ, bên trong có 01 gói nylon bên trong chứa 10 viên thuốc lắc màu xanh và 02 gói nylon bên trong có chứa hàng khay (Ketamine). Sau khi mua được ma túy, A điều khiển xe mô tô hiệu Honda loại Vario, biển số 86C1 – 958.83 về khu Chung cư HQC Phú Tài thuộc khu phố 1, phường Phú Tài, thành phố Pchở bạn gái là Trần Thị Diệu Phúc về nhà của Phúc. Khi A điều khiển xe mô tô đến khu vực hẻm đối diện hồ bơi Q thuộc thôn T, xã U thành phố P thì bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Bình Thuận kiểm tra. Do lo sợ nên A đã thả gói ma túy đang cầm trong tay phải xuống đất nơi A đang đứng thì bị phát hiện, thu giữ tang vật và đưa A, Phúc về trụ sở làm việc. Tại đây, A thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ dưới nền đất ngay vị trí A đang đứng 01 gói nylon không màu có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước 6 x 9 cm, bên trong có chứa:

+ 01 gói nylon không màu có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước 4 x 7 cm, bên trong có chứa 10 viên nén hình đa giác màu xanh, một mặt có hình đầu lâu, mặt còn lại có một gạch, được niêm phong ký hiệu M1.

+ 02 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước mỗi gói khoảng 4 x 7 cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong lần lượt ký hiệu M2, M3.

- 01 điện thoại di động màu vàng đồng, loại cảm ứng, mặt sau có logo quả táo kAết, số Imei1: 353888109048661, số Imei2: 353888108879074, bên trong có sim số 0362982972, được thu giữ trong ngăn chứa đồ bên trái phía trước xe mô tô của A.

- 01 xe mô tô màu trắng cam, hiệu Honda, loại Vario, biển số 86C1 – 958.83, số khung: MH1KF4111KK839226, số máy: KF41E1841693 (Bút lục số 30 – 32).

Tại bản kết luận giám định số 953/KLGD – PC09 ngày 29/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 4,7712 gam; là MDMA.
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 3,8085 gam; là Ketamine.
- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 3,7826 gam; là Ketamine.

Hoàn lại đối tượng giám định:

Các mẫu còn lại sau giám định được niêm phong (Bút lục số 34).

Xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong số 953 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 điện thoại di động màu vàng đồng, loại cảm ứng, mặt sau có logo quả táo kAết, số Imei1: 353888109048661, số Imei2: 353888108879074, bên trong có sim số 0362982972, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pra Quyết định cAئن các vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pchờ xử lý tiếp theo.

Đối với 01 xe mô tô màu trắng cam, hiệu Honda, loại Vario, biển số 86C1 – 958.83, số khung: MH1KF4111KK839226, số máy: KF41E1841693 quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Pđã trả lại tài sản này cho A.

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ptruy tố bị cáo A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm n, khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo A từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy - phong bì niêm phong số 953 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tích thu sung công quỹ 01 điện thoại di động màu vàng đồng, loại cảm ứng, mặt sau có logo quả táo kAết, số Imei1: 353888109048661, số Imei2: 353888108879074, bên trong có sim số 0362982972.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo xác định cáo trạng truy tố là đúng, không oan, các bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 21/7/2021 tại đầu đường hẻm đối diện hồ bơi Quốc Hùng thuộc thôn T, xã U, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, A đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,7712 gam MDMA và 7,5911 gam Ketamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ – CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ thì tổng khối lượng ma túy thu giữ được của A thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy, Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, nên đã được Nhà nước quản lý và nghiêm cấm hoạt động tàng trữ, mua bán trái phép và đã ban hành nhiều văn bản, mở các cuộc vận động, tuyên truyền toàn dân tham gia tích cực đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn mua bán, tàng trữ và

nghiện hút ma túy làm trong sạch xã hội. Thế nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Nhất là trong giai đoạn hiện nay tệ nạn ma túy ngày một lây lan, gây ra những hậu quả, hệ lụy nguy hiểm cho xã hội và còn là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về mức hình phạt: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo A tù 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét đến nhân thân của các bị cáo, xét thấy cần phải xử lý nghiêm và áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm, nên mức hình phạt và điều luật áp dụng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy - phong bì niêm phong số 953 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động màu vàng đồng, loại cảm ứng, mặt sau có logo quả táo kAết, số Imei1: 353888109048661, số Imei2: 353888108879074, bên trong có sim số 0362982972.

[7] Bị cáo phải nộp tiền án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Áp dụng: Điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: A 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 953 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động màu vàng đồng, loại cảm ứng, mặt sau có logo quả táo kAết, số Imei1: 353888109048661, số Imei2: 353888108879074, bên trong có sim số 0362982972.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 62 ngày 16/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/4/2022).

Nơi nhận:

VKSND tp Phan Thiết

VKSND tỉnh Bình Thuận

TAND tỉnh Bình Thuận

Công an tp Phan Thiết

Người tham gia tố tụng

UBND địa phương nơi b/c thường trú

Thị hành án thành phố Phan Thiết

Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa

NGUYỄN LƯU TRIỀU

